

QUAN HỆ TRUNG - NGA TRONG TỔ CHỨC HỢP TÁC THƯỢNG HẢI

NGUYỄN THANH THỦY*

Sau sự kiện ngày 11-9-2001, cuộc chiến chống khủng bố và cuộc chiến tranh xâm lược Iraq của Mỹ không chỉ kéo căng những liên minh cũ mà còn đưa đến sự hình thành những liên minh mới. Tổ chức Hợp tác Thượng Hải được ra đời trong khung cảnh đầy biến động của thế giới và đang không ngừng phát triển, tạo nên ngôi nhà chung cho quan hệ Trung - Nga ở Trung Á.

1. Sự thành lập Tổ chức Hợp tác Thượng Hải

1.1 Hoàn cảnh

Sau khi Liên Xô tan rã, trật tự hai cực Ianta sụp đổ, thế giới bước vào thời kỳ chuyển mình mạnh mẽ trong một xu thế mới. Mặc dù hiện nay xu hướng trên chưa được xác định rõ ràng nhưng thể chế “nhất siêu, đa cường” vẫn tồn tại và đang phát triển, tạo nên sự cạnh tranh quyết liệt giữa các nước ở các khu vực, nhằm tìm kiếm vị trí quốc tế của mình.

Trung Á nằm trên ngã tư chiến lược giữa Đông Bắc Trung Âu, vành đai Địa Trung Hải, Trung Đông và châu Á-Thái Bình Dương nên luôn được coi là vị trí chiến lược quan trọng xét trên mọi góc độ. Tính chiến lược về vị trí địa lí, sự giàu có về tài nguyên cùng với những yếu tố chính trị – kinh tế – xã hội nội tại khiến Trung Á trở thành “thỏi nam

châm” thu hút sự quan tâm của các nhà hoạch định chính sách trên thế giới. Trong điều kiện hiện nay, Mỹ càng đẩy mạnh toan tính đơn cực thì Trung Á càng trở thành một khu vực có ý nghĩa đặc biệt trong chiến lược của các nước lớn.

Khi Liên Xô sụp đổ, các nước Trung Á lựa chọn đường lối chính trị – kinh tế – ngoại giao độc lập, địa vị của Nga ở Trung Á giảm sút, khoảng trống quyền lực đó đã tạo ra cơ hội vàng cho Mỹ “bảo lãnh” an ninh cho khu vực này nhằm bần một mũi tên trúng nhiều đích. Sự có mặt của Mỹ ở Trung Á cùng với việc NATO mở rộng về phía Đông, trong đó có ba nước Cộng hoà vùng Ban Tích sẽ tạo ra một vòng cung ngăn chặn, bao vây Nga kéo dài từ Tây Nam lên Tây Bắc, nhằm chiếm lĩnh không gian chiến lược của Nga, trói chặt Nga trong phạm vi lãnh thổ để Nga không thể trở lại vị trí siêu cường như xưa. Bên cạnh đó, Mỹ không chỉ ngăn chặn sự mở rộng ảnh hưởng của Trung Quốc mà còn tạo thế cài răng lược chen vào giữa Trung Quốc

* Ths. Trường Cao đẳng Sư phạm Hải Dương ở phía Đông và khu vực chiến lược phía tây để kiềm chế một Trung Quốc đang trỗi dậy, thậm chí bao vây Trung Quốc.

Về phía Nga, Trung Á vốn được coi là “sân sau” của Nga. Những tính toán của Mỹ đã và đang đặt Nga đối mặt với những đe dọa, trong đó ảnh hưởng trực tiếp với Nga suốt những năm cuối thế kỷ XX là mất vị thế độc quyền trong lĩnh vực giao thông vận tải tại Trung Á. Vì vậy, từ năm 2000 đến nay, khi vị thế của nước Nga được khôi phục đáng kể dưới “bàn tay thép” của V. Putin, Nga đã tăng cường việc gây dựng lại, mở rộng và duy trì ảnh hưởng tới Trung Á, bảo vệ các lợi ích của Nga ở Trung Á.

Còn Trung Quốc có hệ thống đường biên giới dài chung với các quốc gia Đông Nam Á, Ấn Độ, Nêpan, nhưng vấn đề lo lắng chủ yếu là khu tự trị Tân Cương. Đây là khu vực đã và đang có nguy cơ mất an ninh cao đối với Trung Quốc. Liên tục trong những năm gần đây, những phần tử Hồi giáo sắc tộc Duy Ngô Nhĩ tại Tân Cương đã sử dụng hoạt động khủng bố để làm biện pháp đòi độc lập cho khu vực này. Chính vì vậy, những diễn biến tại Trung Á trong tính toán của Mỹ sẽ trở thành tác động trực tiếp và nguy hiểm đối với Trung Quốc. Hơn thế nữa, Mỹ có mặt ở Trung Á, Iraq, Apganixtan đã tạo nên một vành đai chiến lược bao quanh Trung Đông khổng lồ chế nguồn dầu mỏ quan trọng, tạo thế kiểm chế và bao vây Trung Quốc.

Cả Nga và Trung Quốc cùng có chung mục đích và động cơ để tăng cường khẳng định ảnh hưởng vào Trung Á. Từ nền tảng đó, Nga và Trung Quốc đã coi Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO) là nền tảng đáng tin cậy, là chìa khoá vàng trong chiến lược Trung Á của hai nước.

1.2. Sự thành lập Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO)

Năm 1996, trước xu thế nói trên, các nước Nga, Trung Quốc, Kadaktan, Curoguxtan, Tatgikistan đã hợp nhất với nhau, thành lập tổ chức Thượng Hải với mục tiêu ban đầu là: Tăng cường tin cậy lẫn nhau về chính trị, ổn định tình hình biên giới của các nước với Trung Quốc. Sự kiện này đặt nền móng cho Nga và Trung Quốc xây dựng ảnh hưởng mới với Trung Á và bước đầu những phức tạp ở vùng biên giới đã có hướng giải quyết.

Từ ngày 14 đến ngày 15-6-2001 tại Thượng Hải, Hội nghị lần thứ 6 của nhóm Thượng Hải 5 đã diễn ra với sự tham gia của chủ tịch Trung Quốc Giang Trạch Dân, Tổng thống Nga V. Putin, Tổng thống Curoguxtan Axka Akaep, Tổng thống Tatgikistan Emomali Rakhomônop, Tổng thống Kadaktan Nuxuntan Nadäcbaep và Tổng thống Udobekixtan Ixlam Karimop. Hội nghị đã kí văn kiện thành lập Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO) sau khi kết nạp Udobekixtan là thành viên thứ 6. Sự kiện này đánh dấu một bước tiến quan trọng trong quan hệ Trung - Nga nói riêng và quan hệ giữa các nước Trung Á nói chung.

Trong Hội nghị này, các nước đã nâng cao mục tiêu của SCO lên một bước: Hợp tác nhằm chống lại các phần tử cực đoan, li khai, khủng bố, đồng thời đưa ra các biện pháp tăng cường trong các lĩnh vực an ninh, quân sự, ngoại giao, kinh tế, các vấn đề khu vực và quốc tế. Công ước của SCO có một ý nghĩa quan trọng trong việc đảm bảo ổn định, an ninh khu vực Trung Á.

Ngay sau Hội nghị, tại cuộc họp báo chung, chủ tịch Trung Quốc Giang

Trạch Dân đã khẳng định: “SCO thành lập đã đáp ứng được nhu cầu khu vực, phù hợp với xu thế thời đại, củng cố lòng tin giữa các thành viên để duy trì hoà bình, an ninh ổn định khu vực, thúc đẩy đa cực hoá thế giới và dân chủ hoá quốc tế. SCO sẽ tập trung vào các lĩnh vực chống khủng bố, chủ nghĩa li khai, chủ nghĩa cực đoan, thúc đẩy hợp tác thương mại đầu tư. Cũng trong cuộc họp báo này V. Putin khẳng định: “SCO muốn cùng các nước, các tổ chức khu vực và quốc tế tiến hành đối thoại cởi mở để phát triển các mối quan hệ bình đẳng, hợp tác cùng có lợi”.⁽³⁾

Chặng đường SCO đi trong 5 năm qua tuy không dài nhưng đã đạt được nhiều bước tiến đáng kể. Năm 2001, trước xu thế chủ nghĩa khủng bố bùng nổ, tình hình đòi li khai ở Tresnia của Nga và ở Tân Cương của Trung Quốc đang căng thẳng, mối lo ngại của hầu hết 4 nước Trung Á trong SCO là phong trào hồi giáo Udòbèkixtan (IMU) đang hoạt động vũ trang mạnh mẽ đòi thành lập nhà nước Hồi giáo độc lập. Vì vậy, ngay sau khi thành lập, tháng 7-2001 lãnh đạo 6 nước SCO đã nhất trí thông qua Công ước phối hợp hành động đấu tranh chống chủ nghĩa li khai dân tộc, cực đoan tôn giáo và khủng bố quốc tế. Đây là động lực và tiền đề để kết nối bền vững quan hệ của SCO.

Sau khi đã đặt nền móng cho tổ chức, ổn định an ninh khu vực, 6 nước thành viên tiếp tục đẩy mạnh quan hệ kinh tế. Tháng 9-2001 trong cuộc họp Thủ tướng 6 nước tại Axtana- Kadăcxtan, SCO đã bàn và thống nhất về hợp tác kinh tế như: nhiên liệu, năng lượng, nông nghiệp, đặc biệt, các bên đã bàn bạc sâu rộng về việc khôi phục tuyến đường Âu-

Á, xây dựng “con đường tơ lụa thời hiện đại” để thúc đẩy mối quan hệ giữa các nước trong SCO nồng ấm hơn và tác động tích cực đến nền kinh tế khu vực. Trên cơ sở đó, SCO ngày càng được củng cố và ổn định tổ chức thông qua các hội nghị cấp cao thường niên từ năm 2002 đến năm 2004. Tại Hội nghị thường niên năm 2002, SCO đã thông qua Hiến chương, hoàn tất quá trình trưởng thành của tổ chức, đồng thời ra Tuyên bố chung, nhấn mạnh việc thiết lập cơ chế “chống khủng bố” với sự tham gia của các thành viên. Năm 2003, chương trình hành động chống khủng bố của SCO tiếp tục được mở rộng, hoạt động này đã được triển khai thông qua cuộc tập trận chung tháng 8-2003 với sự tham gia của 1.300 quân tại khu vực miền Đông của Kadaktan và tỉnh Tân Cương- Trung Quốc. Những hoạt động nỗ lực nhằm đảm bảo an ninh khu vực tiếp tục được nhấn mạnh trong năm 2004.

Năm 2005 được coi là năm SCO có một bước phát triển mới cả về quy mô và nội dung hợp tác khiến cho ý nghĩa địa-chính trị của SCO được nhân lên. Tháng 7-2005, tại cuộc gặp Thượng đỉnh tại Kadaktan và cuộc gặp thường kỳ những người đứng đầu Chính phủ các nước SCO tại Matxcôva, Sau khi đã tiếp nhận Mông Cổ là quan sát viên, SCO đã tiếp nhận thêm Ấn Độ, Pakistan và Iran làm quan sát viên, hướng tới có thể kết nạp các nước này làm thành viên chính thức. Đây là 3 nước có vị trí quan trọng tại Nam Á và Tây Nam Á. Sự kiện này đã mở rộng đáng kể phạm vi hoạt động của SCO, Tổ chức Hợp tác Thượng Hải nổi lên thành một tổ chức đông dân và phát triển sôi động nhất thế giới, đáng nói hơn cả là khi Ấn Độ tham gia vào “trò

chơi” ở Trung Á đã củng cố thêm sức mạnh cho tam giác chiến lược Nga – Trung- Ấn, chính vì vậy nó có tác động rõ nét đến những tính toán của Mỹ ở lục địa Á- Âu.

Trong tuyên bố chung được thông qua tại cuộc gặp Thượng đỉnh SCO tại Kadaktan tháng 7-2005 còn ghi rõ: “Các quốc gia là thành viên SCO đều xuất phát từ việc chủ nghĩa chống khủng bố, chủ nghĩa li khai và chủ nghĩa cực đoan là nguy cơ đe dọa toàn vẹn lãnh thổ và an ninh của các quốc gia thành viên SCO, đe dọa sự ổn định kinh tế, chính trị, xã hội của những nước này”.⁽²⁾ Để đạt được sự thống nhất trong hoạt động của SCO, Tuyên bố chung đã nêu luận điểm về việc những kẻ phạm tội trong các hoạt động mang tính khủng bố, li khai và cực đoan phải bị trừng phạt, từ đó các thành viên cam kết sẽ “không cho phép những cá nhân bị buộc tội hoặc đang bị tình nghi tham gia thực hiện những hoạt động nói trên được cư trú tại lãnh thổ nước mình”, đồng thời lưu ý cần loại trừ khả năng để các nước phương Tây tham gia giải quyết những khủng hoảng nảy sinh tại các nước thành viên SCO. Trong tuyên bố chung còn có một luận điểm được coi là “câu trả lời chung” đối với Mỹ và phương Tây, rằng: “Những mô hình phát triển xã hội cụ thể không thể là vật xuất khẩu. Cần phải đảm bảo đầy đủ quyền của mỗi dân tộc lựa chọn con đường phát triển của riêng mình”.⁽⁴⁾ Quan điểm được đưa ra nhằm bác bỏ xu hướng độc quyền và âm mưu khống chế trong các công việc quốc tế của Mỹ.

Cùng với sự trưởng thành, SCO ngày càng khẳng định được vai trò của nó trong việc đem lại những lợi ích chiến lược to lớn cho các thành viên. Bên cạnh

chức năng là một cơ cấu an ninh ở Trung Á, hợp tác kinh tế trong SCO ngày càng phát triển. Xét một cách tổng thể, SCO ngày càng trở thành một trở ngại lớn cho chiến lược toàn cầu của Mỹ. Đặc biệt sự kết nối ngày càng chặt chẽ của Nga và Trung Quốc trong SCO đang không ngừng nâng cao vị thế của tổ chức này.

2. Quan hệ Trung - Nga trong Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO)

Ở Trung Á, Nga và Trung Quốc cùng có những lợi ích chung, vì vậy trong điều kiện Mỹ đang tìm cách tạo ảnh hưởng chủ đạo ở khu vực này thì Nga và Trung Quốc càng cần đẩy mạnh quan hệ hợp tác hơn nữa, đặc biệt trong khuôn khổ SCO. Cả Nga và Trung Quốc đều coi Trung Á như sân sau sống còn của mình, là khu vực xoa dịu những xung đột quan trọng, là lá chắn an ninh không thể thiếu, không thể chấp nhận vai trò chi phối của Mỹ và phương Tây, đây là một động cơ cốt lõi để thúc đẩy hợp tác Trung - Nga trong tổ chức.

Mốc son lịch sử trong quan hệ Trung-Nga được đánh dấu bằng sự kiện ngày 16-7-2001 tại Matxcova, Trung Quốc và Nga đã kí “Hiệp định Hợp tác hữu nghị láng giềng thân thiện”, thể hiện quan hệ hữu nghị giữa hai nước, không bao giờ thù địch nhau, đồng thời phát triển quan hệ hợp tác toàn diện và không liên kết, chấm dứt 20 năm không có Hiệp ước hữu nghị, tạo nên một nấc thang mới, đặt nền móng cho mối quan hệ chiến lược của hai nước. Ngay sau đó, hai nước đã thực hiện tháo gỡ những khó khăn để hoạch định lại đường biên giới, hiệp định về vấn đề biên giới đã được kí kết. Đây là kết quả khẳng định thiện chí hợp tác cao của hai bên. Nga và Trung Quốc đã giải

quyết được vấn đề lớn mà lịch sử để lại, chấm dứt vấn đề căng thẳng trong suốt một thời gian dài, tạo cơ sở ổn định và phát triển cho quan hệ Trung-Nga.

Từ sau nền móng đó, Nga và Trung Quốc luôn chủ động đẩy mạnh quan hệ hợp tác trên mọi lĩnh vực. Sau Đại hội XVI ĐCS Trung Quốc, thế hệ lãnh đạo mới của Trung Quốc tiếp tục đẩy mạnh quan hệ chiến lược với Nga. Trong khuôn khổ cuộc gặp cấp cao Nga – Trung lần thứ 10, Tổng thống Nga V.Putin và Tổng Bí thư ĐCS Trung Quốc Hồ Cẩm Đào đã nhấn mạnh: “Đẩy mạnh chiều sâu trong quan hệ Trung - Nga”. Năm 2003 là năm để lại nhiều những dấu ấn sâu về diễn biến phức tạp của thế giới. Đây là năm sự cực đoan trong chính sách của Mỹ đạt đến đỉnh cao sau chiến tranh lạnh. Thực tế đó đã đặt thế giới nói chung, Trung Quốc và Nga nói riêng trước những thách thức lớn, vì vậy mối quan hệ đối tác chiến lược Trung-Nga được kết nối sâu rộng hơn.

Từ ngày 26-5 đến ngày 01-6-2003, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản, Chủ tịch nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa Hồ Cẩm Đào đã sang thăm Nga. Đây là chuyến thăm nước ngoài đầu tiên của nhiệm kỳ chính quyền mới Trung Quốc, điều đó thể hiện rõ tầm cao của mối quan hệ này. Trong cuộc gặp lịch sử ấy, Tổng thống Nga V. Putin đã nhận định: “Quan hệ Trung-Nga đã đạt tới mức cao nhất chưa từng có”⁽¹⁰⁾, hai nước tiếp tục khẳng định mối quan hệ song phương thiêng liêng, tiếp tục kí kết những hợp đồng về vũ khí, Hiệp ước năng lượng chiến lược, nhấn mạnh quan hệ hợp tác chính trị và nhấn mạnh tầm quan trọng của mối quan hệ chiến lược Trung-Nga trong hoàn cảnh hiện nay. Bên cạnh việc

đẩy mạnh hợp tác về kinh tế, chính trị, năng lượng, cả Nga và Trung Quốc đều đặt ưu tiên hàng đầu cho hợp tác an ninh, quốc phòng giữa hai nước. Trong năm 2003, Tổ chức Hợp tác Thượng Hải đã lần lượt tiến hành 3 Hội nghị: Hội nghị thượng đỉnh, Hội nghị cấp ngoại trưởng và Hội nghị cấp thứ trưởng, qua đó tiếp tục mở rộng chương trình hành động của SCO, hợp tác Trung-Nga trong khuôn khổ SCO tiếp tục được tăng cường.

Bước sang năm 2004, những biến động trên thế giới vẫn không ngừng tăng lên. Mỹ tiếp tục đẩy mạnh chống khủng bố ở Nam Á và Đông Nam Á, phát triển lực lượng quân sự ở eo biển Đài Loan, tiến hành “cuộc cách mạng nhung”, “cách mạng màu da cam” ở Grudia cuối năm 2003, ở Ucraina cuối năm 2004, tháng 3-2004 NATO đã kết nạp thêm 7 thành viên mới (là những nước XHCN cũ vốn thân với Nga) ...Tất cả vẫn nhằm vào Nga và Trung Quốc, thậm chí khi Mỹ đã triển khai những hoạt động quân sự sát cạnh Nga thì nguy cơ cọ sát, xung đột giữa Nga và Mỹ sẽ có thể nóng lên bất cứ lúc nào. Những bất ổn đó lại tiếp tục đẩy quan hệ chiến lược Trung-Nga phát triển đi lên. Khi V. Putin bước vào nhiệm kỳ Tổng thống thứ 2 đã đề cao hơn nữa việc lấy lại vị thế của Nga và hạn chế vai trò của Mỹ ở Trung Á, vì vậy việc đẩy mạnh quan hệ chiến lược với Trung Quốc càng có một vị trí quan trọng hơn bao giờ hết.

Vấn đề qua diễn đàn đa phương của SCO, tại Hội nghị thượng đỉnh tháng 6-2004, lãnh đạo hai nước Trung-Nga đã ra tuyên bố chung, trong đó nhấn mạnh cam kết về tăng cường nỗ lực nhằm đảm bảo hoà bình khu vực và

thúc đẩy sự phát triển kinh tế. Tiếp đó, ngày 14-10-2004 trong cuộc gặp cấp cao tại Bắc Kinh, Tổng thống Nga V. Putin và Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào đã kí văn kiện kế hoạch hành động trong giai đoạn 2005-2008, hai bên cam kết tiếp tục duy trì ở mức độ hợp tác cao.⁽¹⁰⁾ Sau các cuộc “cách mạng màu sắc” ở Trung Á, Mỹ ngày càng can thiệp sâu hơn vào công việc nội bộ của nhiều quốc gia thuộc SCO, vì vậy Trung Quốc và Nga càng xiết chặt mối quan hệ trong quá trình đẩy mạnh củng cố và phát triển tổ chức này.

Trước xu hướng phát triển của SCO và quan hệ Trung - Nga, Mỹ đã điều chỉnh chính sách đối với các nước SNG và Trung Á. Từ nhiệm kỳ thứ 2 của Tổng thống Mỹ G.W.Bush, Mỹ đã áp dụng chính sách “dân chủ” để thực hiện những mưu toan ở Trung Á, khiến cho khu vực đang gia tăng tình trạng mất ổn định và những phức tạp khó lường. Mỹ đã lợi dụng thời điểm bầu cử, chuyển giao thế hệ cầm quyền để ủng hộ các phe đối lập, công khai can thiệp vào nội bộ của các nước Trung Á, khoét sâu những mâu thuẫn xã hội như vấn đề dân tộc, tôn giáo, đặt các nước này trước nguy cơ “cuộc cách mạng màu sắc”... đe dọa đến sự ổn định của khu vực. Thực tế này càng khiến cho các nước SCO nâng cao cảnh giác và liên kết sâu rộng hơn nữa.

Trước Hội nghị Thượng đỉnh của SCO, ở Kadaktan năm 2005 đã diễn ra cuộc gặp lãnh đạo cấp cao Trung-Nga, hai bên đã ra tuyên bố chung về “trật tự thế giới mới trong thế kỷ XXI”. Tuyên bố này là một đòn tấn công chính trị vào khái niệm “liên minh tự do” đang được Mỹ xây dựng. Đặc biệt, trong việc đả phá lập trường hai mặt của Chính phủ Mỹ

về chủ nghĩa khủng bố, dân chủ, phổ biến vũ khí huỷ diệt... Trung Quốc và Nga đã đẩy mạnh lên án “sự độc quyền hoặc chi phối các vấn đề quốc tế” của Mỹ và khẳng định “mọi nước đều được đảm bảo lựa chọn con đường riêng, phù hợp với thực tế quốc gia của mình”. Cũng trong cuộc gặp này, Tổng thống Nga V. Putin đã kêu gọi chống lại những âm mưu thay đổi chế độ tại các nước Trung Á và phải thành lập trong khuôn khổ SCO một cơ chế trợ giúp lẫn nhau.⁽²⁾ Cơ chế này sẽ tạo điều kiện cho Nga có thể tiến hành những chiến dịch đặc biệt trên lãnh thổ các nước Cộng hoà thuộc Liên Xô trước đây, Trung Quốc đã ủng hộ Nga trước ý tưởng này, thể hiện thiện chí nâng cao quan hệ hợp tác Trung-Nga.

Với cương vị là trụ cột của SCO, sự hợp tác chặt chẽ giữa Nga và Trung Quốc trên lĩnh vực thương mại trong những năm qua đã tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế hai nước nói riêng và sự phát triển kinh tế của khu vực nói chung. Nhất là trong điều kiện hiện nay, khi sự giao lưu kinh tế Trung - Nga đã được mở rộng sang các nước quan sát viên: Mông Cổ, Ấn Độ, Pakixtan và Iran, tạo thành một thị trường rộng lớn với 3 tỉ dân. Quan hệ kinh tế Trung - Nga nói riêng và với các thành viên nói chung đang ngày càng đi vào thực tế. Sự hợp tác này đang phát triển như một mạch chảy ngầm, nó sẽ mang tính đột phá chiến lược đưa đến bước ngoặt lịch sử trong tương lai.

Sự hợp tác ngày càng chặt chẽ của Nga và Trung Quốc thông qua SCO cùng với sự lớn mạnh của tổ chức này trong những năm qua đã tạo nên những thách thức địa vị của Mỹ ở Trung Á, gạt dần ảnh hưởng của Mỹ khỏi khu vực, làm

thay đổi cán cân quyền lực và không ngừng tăng cường sức mạnh của đối tác Trung- Nga trong cuộc tranh giành ảnh hưởng tại Trung Á.

Trong khi Mỹ đang ra sức đẩy mạnh phong trào “dân chủ” và biến Chính phủ các nước ở Trung Á thành các Chính phủ thân Mỹ khiến cho cả Nga và Trung Quốc lo ngại, thì nước cờ của Nga và Trung Quốc là củng cố Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO), khuyến khích các nước SCO hành động đa phương để ngăn chặn ảnh hưởng của Mỹ ở khu vực này. Hội nghị thượng đỉnh SCO tại Kadaktan đã đánh dấu những thay đổi căn bản về tư tưởng của các nước Trung Á và là bằng chứng cho thấy Nga và Trung Quốc đang quyết tâm nâng cao sự phối hợp để bảo vệ lợi ích của họ trên bàn cờ chiến lược này. Trong Hội nghị các nước thành viên SCO đã tuyên bố Mỹ phải đưa ra thời gian đồn trú cụ thể tại các căn cứ quân sự mà Mỹ đã thiết lập ở một số nước Trung Á trong cuộc chiến Apganixtan.⁽²⁾

Cùng với những hoạt động trên, một sự kiện nổi bật trong quan hệ Trung-Nga năm 2005 đã được cả thế giới chú ý là cuộc tập trận chung qui mô lớn mang tên “Sứ mệnh hoà bình 2005” được diễn ra từ ngày 18 đến ngày 25-8-2005 tại Vladivôxtốc của Nga và bán đảo Liêu Đông của Trung Quốc. Đây là cuộc tập trận chung có qui mô lớn nhất trong lịch sử quan hệ Trung-Nga nhằm thúc đẩy quan hệ hợp tác hai nước, nhất là trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Sự kiện này có ý nghĩa chiến lược quan trọng, vừa là cuộc tập dượt khả năng phối hợp chống chủ nghĩa khủng bố, chủ nghĩa cực đoan, chủ nghĩa li khai, vừa thông qua đó đưa quan hệ Trung-Nga lên một

tầm cao mới và đi vào thực chất, khẳng định độ tin tưởng và sẵn sàng phối hợp hành động để đối phó với những “mối lo ngại chung”. Tuy đây là cuộc diễn tập song phương, nhưng do hai nước giữ vai trò chủ chốt trong SCO nên cuộc tập trận chung này thực chất làm “đối trọng” với các cuộc diễn tập của Mỹ trong khu vực Trung Á.

Ngay sau đó, tháng 11-2005 tại diễn đàn an ninh quốc phòng trong khuôn khổ SCO kéo dài 10 ngày ở Bắc Kinh, lãnh đạo quốc phòng các nước đã thảo luận và trao đổi sâu rộng về những vấn đề quốc tế và khu vực liên quan đến an ninh, hợp tác chống khủng bố, vai trò và phương hướng phát triển của SCO trong tương lai. Đặc biệt, một loạt các nước Trung Á đã yêu cầu Mỹ rút khỏi các căn cứ quân sự trong khu vực, trong đó điển hình là Uđobêkixtan – vốn là đồng minh của Mỹ sau sự kiện 11-9-2001. Ngày 23-11-2005 Uđobêkixtan đã tuyên bố yêu cầu Mỹ rút quân khỏi nước mình, không được phép sử dụng lãnh thổ và không phận để thực hiện các hoạt động “gìn giữ hoà bình” ở Apganixtan. Sự kiện này là một đòn giáng vào âm mưu chiến lược của Mỹ ở Trung Á, làm cho những tính toán của Mỹ ở Trung Á đi vào ngõ cụt và cán cân quyền lực ở Trung Á đang chuyển sang chiều hướng không có lợi cho Mỹ. Thực tế này đã chứng minh cho thành công của Nga và Trung Quốc ở Trung Á.

Hiện nay Nga và Trung Quốc đang phản đối kịch liệt việc Mỹ bất chấp tiến trình phát triển của các nước có chủ quyền để áp đặt lên những nước này những hình mẫu xa lạ về hệ thống chính trị – xã hội. Sự hưởng ứng của các nước Trung Á với Nga và Trung Quốc về quan

điểm này càng thúc đẩy mối quan hệ Trung - Nga trong khuôn khổ SCO ngày càng phát triển.

Như vậy, sau 5 năm thành lập và phát triển, SCO ngày càng khẳng định được vị trí của mình đối với khu vực và quốc tế. Hiện nay, tổ chức này đã thực sự trở thành sân chơi, thành bàn cờ đầy kịch tính và lí thú, trong đó Nga và Trung Quốc đang sử dụng những con bài chiến lược để tạo thành đối trọng với Mỹ, gạt dần Mỹ khỏi “khu vực sân sau sống còn” của mình, đẩy chiến lược của Mỹ ở Trung Á đi vào ngõ cụt. Mặc dù Nga và Trung Quốc cũng không hoàn toàn thuận lợi trong quá trình tăng cường ảnh hưởng tại khu vực này, vì một số nước Trung Á vẫn coi trọng quan hệ với Mỹ. Nhưng có thể nói, từ nhóm Thượng Hải 5 đến Tổ chức Hợp tác Thượng Hải 6 với tiềm lực và xu hướng phát triển của hai nước thành viên chủ chốt Nga và Trung Quốc, thì SCO đang trở thành một tổ chức có nhiều triển vọng, nó được coi là một sân chơi mới để các nước Trung Á cùng tham gia.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. <http://Vietnamnet.vn/thegioi/binhluan/2005/07/470772> / Hợp tác Trung- Mỹ trong mắt người Nga
2. <http://Vietnamnet.vn/thegioi/binhluan/2005/10/499932/> / Khi thương mại trở thành vũ khí chính trị.
3. James C.Hsiung, “Tam giác chiến lược những động thái giữa Trung Quốc, Nga và Mỹ”, Tạp chí Châu Mỹ ngày nay, số 8-2004.
4. Samir Amin và Francoi Houtars: *Toàn cầu hoá các cuộc phản kháng - Hiện trạng các cuộc đấu tranh 2002 (STK)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004.
5. James R.Millar, Normalization of the Russian Economy: Ostacles and Opportunities for Refom and Sustainable, NBR ANALYSIS, vol.13, No.2, April 2002.
6. Liêu Thiệu Lâm: “Công tác đối ngoại của Trung Quốc đầu thế kỷ mới”, *Tạp chí nghiên cứu Trung Quốc* , Số 2/2003.
7. Phạm Cao Phong, *Chính sách đối ngoại của Trung Quốc đối với các nước lớn trong những năm đầu thế kỷ XXI*, Thông tin tư liệu chuyên đề, Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, số 3-2004.
8. Robert Legrold, “Russia’s foreign policy”, Foreign affairn, Vol 80, N.5, Sept/Oct, 2001,
9. TTXVN: Quan hệ Nga – Mỹ những tiềm năng hạn chế và tiềm tàng, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, tháng 3-2005.
10. TTXVN: “Quan hệ chiến lược Trung-Mỹ-Nga”, *Tài liệu tham khảo đặc biệt* , tháng 6-2005.
11. TTXVN: “Quan hệ chiến lược Trung-Nga: Hiện trạng và tương lai”. *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, tháng 11-2004.
12. TTXVN: “Nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến môi trường an ninh xung quanh Trung Quốc”, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, tháng 5-2005.
13. TTXVN: “Đặc điểm quan hệ Trung Quốc với các nước đang phát triển đầu thế kỷ XXI”, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, tháng 11-2005.
14. TTXVN: “Quan hệ chiến lược Trung-Mỹ ở “tuyến phía Tây”, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, tháng 4-2005.
15. TTXVN: Ngoại trưởng Nga nói về quan hệ Nga – Trung”, *Tài liệu tham khảo đặc biệt*, tháng 10-2004
16. Tôn Triết, “Chiến lược ngoại giao mới – Hoà bình trời dậy- của Trung Quốc”, *Tạp chí Economics and Polotics*, số 12-2003